

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **61/2021/HC-ST**

Ngày 30 - 9 - 2021

“V/v: Khiếu kiện quyết định hành chính
trong lĩnh vực quản lý đất đai”

NHÂN DANH

**NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thị Nhung.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Kpă Y Khoa.

Ông Lê Bá Cảnh.

- Thư ký phiên tòa: Bà Lưu Thị Ngọc Thủy - Thư ký TAND tỉnh Đắk Lắk.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tham gia phiên tòa: Bà Hoàng Phong Lan - Chức vụ: Kiểm sát viên.

Ngày 30/9/2021, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk mở phiên tòa sơ thẩm xét xử công khai vụ án Hành chính thụ lý số: 52/2021/TLST-HC ngày 10/5/2021 về việc “*Khiếu kiện quyết định hành chính trong lĩnh vực quản lý đất đai*”.

Theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 75/2021/QĐXXST-HC ngày 13/9/2021; Quyết định hoãn phiên tòa số 46/2021/QĐ-HPT ngày 26/9/2021, giữa:

1. Người khởi kiện: Ông Nguyễn Khánh H, địa chỉ: 146/1 đường N, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk, có mặt.

2. Người bị kiện: Ủy ban nhân dân thành phố B, tỉnh Đắk Lắk, trụ sở: 01 đường L, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk.

Người đại diện theo ủy quyền: Ông Đoàn Ngọc T – Chức vụ: Phó chủ tịch UBND thành phố B, vắng mặt.

Người bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp của UBND thành phố B: Ông Phạm Văn T – Chức vụ: Phó giám đốc Trung tâm phát triển quỹ đất thành phố B, có đơn xin xét xử vắng mặt.

3. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Bà Nguyễn Thị Kim N, chị Nguyễn Thị Lan A, anh Nguyễn Khánh Thành P, anh Nguyễn Khánh Thành L, cùng địa chỉ: 146/1 đường N, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk. Người đại diện theo ủy quyền của những người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Khánh H, có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

- Trong đơn khởi kiện và quá trình tham gia tố tụng, người khởi kiện là ông Nguyễn Khánh H trình bày:

Thửa đất số 35c, tờ bản đồ số 65 (nay là thửa đất số 05, tờ bản đồ số 65) diện tích 3.182,3m² tại tổ dân phố 8, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk có nguồn gốc do gia đình ông H ký hợp đồng nhận khoán đất và cây Cà phê trên đất với Công ty trách nhiệm hữu hạn một thành viên Cà phê B (sau đây gọi tắt là Công ty cà phê B), theo Hợp đồng kinh tế số 57Đ3/2012/HĐ vào ngày 17/5/2012. Ngày 04/01/2017, UBND tỉnh Đắk Lắk đã ban hành Quyết định số 07/QĐ-UBND về việc thu hồi đất của Công ty cà phê B, trong đó diện tích đất gia đình ông H nhận khoán. Ngày 21/4/2020, UBND thành phố B ban hành Quyết định số 3102/QĐ-UBND về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi nhà nước thu hồi đất. Trong đó, gia đình ông được bồi thường cây trồng và tài sản gắn liền với đất với tổng số tiền 206.781.724 đồng. Sau khi gia đình ông khiếu nại, ngày 09/7/2020, UBND thành phố B ban hành Quyết định số 4801/QĐ-UBND về việc phê duyệt phương án bổ sung bồi thường cho gia đình ông chi phí đầu tư còn lại vào đất bị thu hồi với số tiền 21.330.000 đồng.

Nhận thấy việc UBND thành phố B không hỗ trợ đào tạo chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm, hỗ trợ ổn định đời sống sản xuất; hỗ trợ về đất cho gia đình ông là không đúng theo quy định của pháp luật, xâm phạm đến quyền và lợi ích hợp pháp của gia đình ông nên ông H khởi kiện yêu cầu Tòa án giải quyết: Huỷ một phần Quyết định số 3102/QĐ-UBND ngày 21/4/2020 và Quyết định số 4801/QĐ-UBND ngày 09/7/2020 của UBND thành phố B. Buộc Ủy ban nhân dân thành phố B phải ban hành quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và bổ sung phần hỗ trợ đào tạo chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm, hỗ trợ ổn định đời sống sản xuất cho gia đình tôi theo quy định của pháp luật.

Ngày 15/6/2021, người khởi kiện có đơn xin rút một phần yêu cầu khởi kiện đối với yêu cầu huỷ một phần Quyết định số 4801/QĐ-UBND ngày 09/7/2020 của Ủy ban nhân dân thành phố B; Bổ sung yêu cầu khởi kiện, buộc Ủy ban nhân dân thành phố B phải ban hành lại quyết định phê duyệt phương án bồi thường, bổ sung phần hỗ trợ về đất cho gia đình ông Nguyễn Khánh H.

- Quá trình tham gia giải quyết vụ án, người bị kiện là UBND thành phố B trình bày:

Ngày 04/01/2017, UBND tỉnh Đắk Lắk ban hành Quyết định số: 07/QĐ-UBND thu hồi đất của Công ty Cà phê B, trong đó có 3.182,3m² đất trồng cây Cà Phê mà gia đình ông Nguyễn Khánh H nhận khoán đất của Công ty. Hiện nay, Công ty Cà phê B đã bị giải thể nên hợp đồng nhận khoán đất trồng cây Cà Phê giữa gia đình ông H và Công ty không còn hiệu lực. Vì vậy, diện tích đất gia đình ông H nhận khoán bị thu hồi đất, không đủ điều kiện để được hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề

nghiep và tìm kiếm việc làm; Đề nghị Toà án xem xét và xử bác yêu cầu khởi kiện của ông H.

Quan điểm của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk:

- Về tố tụng: Quá trình giải quyết vụ án, Thẩm phán và Hội đồng xét xử, Thư ký đã chấp hành đúng quy định của pháp luật tố tụng hành chính.

- Về nội dung: Đề nghị HĐXX căn cứ điểm b khoản 1 Điều 143; b khoản 2 Điều 193 Luật tố tụng Hành chính; Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Khánh H, tuyên huỷ một phần Quyết định số 3102/QĐ-UBND ngày 21/4/2020 về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất để xây dựng Cơ sở hạ tầng khu dân cư phường T, thành phố B; Buộc UBND thành phố B phải ban hành quyết định phê duyệt phương án hỗ trợ ổn định đời sống và sản xuất; hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm cho hộ gia đình ông Nguyễn Khánh H; Đình chỉ giải quyết đối với yêu cầu huỷ một phần Quyết định số 4801/QĐ-UBND ngày 09/7/2020 của Ủy ban nhân dân thành phố B về bổ sung chi phí đầu tư vào đất còn lại khi Nhà nước thu hồi đất để xây dựng cơ sở hạ tầng khu dân cư phường T, thành phố B đối với hộ gia đình ông Nguyễn Khánh H.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa; Căn cứ vào kết quả tranh tụng tại phiên tòa, trên cơ sở đánh giá đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, của các đương sự và những người tham gia tố tụng khác, Hội đồng xét xử xét thấy: Tại phiên tòa, người khởi không rút đơn khởi kiện và đề nghị Tòa án giải quyết.

[1] Về tố tụng: Ngày 16/4/2021, ông Nguyễn Khánh H khởi kiện yêu cầu Tòa án tuyên huỷ một phần Quyết định số 3102/QĐ-UBND ngày 21/4/2020 của UBND thành phố B về phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và chi phí tổ chức thực hiện bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất để xây dựng cơ sở hạ tầng khu dân cư phường T, thành phố B; huỷ một phần Quyết định số 4801/QĐ-UBND ngày 09/7/2020 của UBND thành phố B về bổ sung chi phí đầu tư vào đất còn lại khi Nhà nước thu hồi đất; Buộc UBND thành phố B phải ban hành lại quyết định phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ và bổ sung phần hỗ trợ đào tạo chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm, hỗ trợ ổn định đời sống sản xuất cho gia đình ông theo quy định của pháp luật.

Ngày 15/6/2021, người khởi kiện có đơn xin rút một phần yêu cầu khởi kiện đối với yêu cầu huỷ một phần Quyết định số 4801/QĐ-UBND ngày 09/7/2020 của UBND thành phố B; Bổ sung yêu cầu khởi kiện, buộc Ủy ban nhân dân thành phố B phải ban hành lại quyết định phê duyệt phương án bồi thường, bổ sung phần hỗ trợ về đất cho gia đình ông Nguyễn Khánh H.

Xét thấy, yêu cầu khởi kiện của ông H là còn thời hiệu khởi kiện và thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án theo quy định tại khoản 3 Điều 32; khoản 2 Điều 116 Luật Tổ tụng hành chính.

[2] Về nội dung: Thửa đất số 35c, tờ bản đồ số 65 (nay là thửa đất số 05, tờ bản đồ số 65) diện tích 3.182,3m² tại tổ dân phố 8, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk có nguồn gốc do gia đình ông ký hợp đồng nhận khoán đất và cây Cà phê trên đất với Công ty Cà phê B, theo hợp đồng kinh tế số 57Đ3/2012/HĐ vào ngày 17/5/2012. Ngày 04/01/2017, UBND tỉnh Đắk Lắk ban hành Quyết số 07/QĐ-UBND về việc thu hồi 5.138.059,7m² đất của Công ty Cà phê B, trong đó có diện tích đất của gia đình ông H nhận khoán. Ngày 21/4/2017, UBND thành phố B ban hành Quyết định số 3102/QĐ-UBND về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ khi Nhà nước thu hồi đất để xây dựng cơ sở hạ tầng khu dân cư phường T, thành phố B. Gia đình ông H được bồi thường cây trồng và tài sản khác gắn liền với diện tích đất bị thu hồi; không được bồi thường chi phí đầu tư vào đất còn lại khi nhà nước thu hồi đất; không được hỗ trợ ổn định đời sống và sản xuất; không được hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm.

Sau khi gia đình ông H khiếu nại, đến ngày 09/7/2020, UBND thành phố B ban hành Quyết định số 4810/QĐ-UBND về việc phê duyệt phương án bổ sung bồi thường cho gia đình ông H chi phí đầu tư vào đất còn lại khi Nhà nước thu hồi đất. Việc UBND thành phố B không hỗ trợ cho hộ gia đình ông H ổn định đời sống và sản xuất, không hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm là thiếu sót, không đúng quy định của pháp luật. Bởi lẽ, theo quy định tại các điểm a, b khoản Điều 83, khoản 1 Điều 84 Luật đất đai năm 2013; điểm d khoản 1 Điều 19; khoản 1 Điều 20 Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính Phủ và khoản 6 Điều 4 Nghị định 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính Phủ thì hộ ông H là hộ gia đình nhận khoán đang trực tiếp sản xuất nông nghiệp; có nguồn thu nhập ổn định từ sản xuất nông nghiệp trên đất đó nên thuộc trường hợp được hỗ trợ ổn định đời sống và sản xuất; hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm khi Nhà nước thu hồi đất.

Trong quá trình Tòa án nhân dân tỉnh Đắk Lắk giải quyết vụ án, ngày 08/9/2021, UBND thành phố B ban hành Văn bản số 4017/UBND đồng ý lập phương án bổ sung hỗ trợ ổn định đời sống và sản xuất; hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm cho hộ gia đình ông H và các hộ gia đình khác. Tuy nhiên, đến ngày xét xử sơ thẩm, UBND thành phố B chưa ban hành Quyết định phê duyệt phương án hỗ trợ cho cho hộ gia đình ông H. Vì vậy, HĐXX xét thấy, cần chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Khánh H, huỷ một phần Quyết định số 3102/QĐ-UBND ngày 21/4/2017, buộc UBND thành phố B phải ban hành quyết định phê duyệt phương án bổ sung hỗ trợ ổn định đời sống và sản xuất; hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm cho hộ gia đình ông H theo đúng quy định của pháp luật.

Đối với nội dung ông H yêu cầu UBND thành phố B phải hỗ trợ về đất đối với diện tích đất nhận khoán bị thu hồi. Xét thấy, hộ gia đình ông H thuộc trường hợp được hỗ trợ ổn định đời sống và sản xuất; hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm nên không thuộc trường hợp được hỗ trợ về đất theo quy định tại mục 9 Điều 1 Quyết định số 27/2019/QĐ-UBND ngày 19/12/2019 của UBND tỉnh Đắk Lắk. Do đó yêu cầu hỗ trợ về đất của ông H không có cơ sở chấp nhận.

Ngày 15/6/2021, người khởi kiện ông Nguyễn Khánh H có đơn xin rút một phần yêu cầu khởi kiện đối với: Yêu cầu Tòa án tuyên hủy một phần Quyết định số 4801/QĐ-UBND ngày 09/7/2020 của Ủy ban nhân dân thành phố B về bổ sung chi phí đầu tư vào đất còn lại khi Nhà nước thu hồi đất. Do vậy, HĐXX đình chỉ giải quyết đối với yêu cầu này của ông H.

[3] Về án phí: Do yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Khánh H được Tòa án chấp nhận, nên Ủy ban nhân dân thành phố B phải chịu án phí hành chính sơ thẩm.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 143; b khoản 2 Điều 193 Luật tổ tụng Hành chính; các điểm a, b khoản 1 Điều 83, khoản 1 Điều 84 Luật Đất đai năm 2001; điểm d khoản 1 Điều 19, khoản 2 Điều 20 Nghị định số 47/2014/NĐ-CP ngày 15/5/2014 của Chính Phủ; Quyết định số 27/2019/QĐ-UBND ngày 19/12/2019 của UBND tỉnh Đắk Lắk; khoản 6 Điều 4 Nghị định 01/2017/NĐ-CP ngày 06/01/2017 của Chính Phủ; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội.

[1] Tuyên xử: Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Khánh H.

1.1 Hủy một phần Quyết định số 3102/QĐ-UBND ngày 21/4/2020 về việc phê duyệt phương án bồi thường, hỗ trợ, tái định cư khi Nhà nước thu hồi đất để xây dựng Cơ sở hạ tầng khu dân cư phường T, thành phố B, đối với thửa đất số 35c, tờ bản đồ số 65 (nay là thửa đất số 05, tờ bản đồ số 65), diện tích 3.182,3m² tại tổ dân phố 8, phường T, thành phố B, tỉnh Đắk Lắk đối với hộ gia đình ông Nguyễn Khánh H.

1.2 Buộc Ủy ban nhân dân thành phố B phải ban hành Quyết định phê duyệt phương án bồi thường bổ sung phần hỗ trợ ổn định đời sống và sản xuất; hỗ trợ đào tạo, chuyển đổi nghề và tìm kiếm việc làm cho hộ gia đình ông Nguyễn Khánh H.

1.3 Đình chỉ giải quyết đối với yêu cầu hủy một phần Quyết định số 4801/QĐ-UBND ngày 09/7/2020 của Ủy ban nhân dân thành phố B về bổ sung chi phí đầu tư vào đất còn lại khi Nhà nước thu hồi đất để xây dựng cơ sở hạ tầng khu dân cư phường T, thành phố B đối với hộ gia đình ông Nguyễn Khánh H.

1.4 Bác yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Khánh H về việc buộc Ủy ban nhân dân thành phố B phải ban hành Quyết định phê duyệt phương án bồi thường bổ sung

phần hỗ trợ cho gia đình ông về đất đối với diện tích đất bị thu hồi cho hộ gia đình ông Nguyễn Khánh H.

[2]. Về án phí: Ủy ban nhân dân thành phố B phải chịu 300.000 đồng tiền án phí hành chính sơ thẩm; Ông Nguyễn Khánh H không phải chịu án phí hành chính sơ thẩm, được nhận lại 300.000 đồng án phí hành chính sơ thẩm theo biên lai thu số 60AA/2021/0006774 ngày 05/5/2021 tại Cục thi hành án dân sự tỉnh Đ.

[3]. Quyền kháng cáo: Đương sự có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo Bản án sơ thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Đương sự vắng mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo Bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết hợp lệ theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- Cục THA DS tỉnh Đ;
- Các đương sự;
-
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

(đã ký)

Nguyễn Thị Nhung